PHÒNG G & ĐT THỦ THỪA **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG THUẬN Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN GÓP Ý**

**Bộ tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 2**

**Chương trình giáo dục phổ thông 2018, năm học 2021-2022**

**trên địa bàn tỉnh Long An**

**I.Thời gian:** Lúc 13 giờ 30 phút ngày 24 tháng 2 năm 2021

**II. Địa điểm**: Tại phòng đa năng

**III. Thành phần tham dự:**

1. Chủ trì: Nguyễn Văn Tiếp- PHT
2. Thư kí: Huỳnh Thị Thu Hồng
3. Toàn thể giáo viên

**IV. Nội dung góp ý bộ tiêu chí lựa chọn Sách giáo khoa lớp 2**

Thầy Nguyễn Văn Tiếp thông qua Bộ tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 2 Chương trình giáo dục phổ thông 2018, năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Long An.

Hội đồng giáo viên đóng góp như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí** | **Nội dung tiêu chí** | **Nội dung góp ý các tiêu chí** |
| **Tiêu chuẩn 1:** Phù hợp với năng lực học tập của học sinh. | 1 | Sách giáo khoa (SGK) được trình bày hấp dẫn, cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, màu sắc đẹp, hình ảnh rõ ràng có tính thẩm mỹ cao, gây hứng thú với học sinh. | Thống nhất |
| 2 | Nội dung SGK đảm bảo tính khoa học, hiện đại, thiết thực với đủ các thành phần cơ bản, dễ sử dụng, thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động dạy và học, các câu lệnh cần được chỉ dẫn rõ ràng, dễ hiểu giúp học sinh xác định được mục tiêu học tập, đáp ứng các yêu cầu cần đạt. | Thống nhất |
| 3 | Nội dung SGK chú trọng đến việc phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng tư duy**,** rèn khả năng tích hợp, vận dụng kiến thức mới thông qua các nhiệm vụ học tập đưa ra cho học sinh trong mỗi bài học. | Thống nhất |
| 4 | Cấu trúc các bài học/chủ đề trong SGK được thiết kế đúng trọng tâm, tránh dàn trải nhằm thúc đẩy học sinh học tập tích cực, rèn luyện các kỹ năng hợp tác, kích thích tư duy sáng tạo, độc lập. | Thống nhất |
| **Tiêu chuẩn 2:** Tạo điều kiện cho giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. | 5 | Các bài học/chủ đề trong SGK được thiết kế, trình bày với đa dạng các hoạt động, thuận lợi cho giáo viên trong việc lựa chọn phương án, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học tích cực. | Thống nhất |
| 6 | SGK có các nội dung, chủ đề kiến thức liên môn giúp giáo viên có thể thực hiện dạy học tích hợp, gắn kết nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống. | Thống nhất |
| 7 | Nội dung SGK thể hiện rõ, đủ các yêu cầu về mức độ cần đạt, đảm bảo mục tiêu phân hóa, giúp giáo viên có thể đánh giá được mức độ đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực của học sinh. | Thống nhất |
| 8 | Nội dung SGK tạo điều kiện để nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học. | Bổ sung nội dung các bài học/ chủ đề trong SGK đảm bảo tính khoa học, gần gũi với học sinh, có những hoạt động học tập thiết thực, giúp học sinh rèn luyện khả năng tự học, tự tìm tòi kiến thức, bồi dưỡng năng lực phẩm chất, vận dụng kiến thức thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong mỗi bài học. |
| **Tiêu chuẩn 3**: Phù hợp với các yếu tố địa phương. | 9 | Nội dung SGK đảm bảo tính kế thừa, ngữ liệu thể hiện sự phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý của địa phương thuộc vùng miền. | Thống nhất |
| 10 | Cấu trúc, nội dung SGK tạo cơ hội để nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên bổ sung những nội dung và hoạt động đặc thù thích hợp, sát với thực tế của địa phương. | Bổ sung cấu trúc sách giáo khoa tạo cơ hội học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn kỹ năng hợp tác, phát huy tiềm năng và khả năng tư duy độc lập của học sinh. |
| 11 | Nội dung SGK đảm bảo tính mềm dẻo, có thể điều chỉnh để phù hợp với khả năng học sinh và hình thức học tập của nhiều nhóm đối tượng học sinh tại địa phương. | Thống nhất |
| **Tiêu chuẩn 4:** Phù hợp với điều kiện đồng bằng sông Cửu Long và kế hoạch giáo dục của địa phương. | 12 | Nội dung SGK đảm bảo tính kế thừa, khả thi, phù hợp với văn hóa, lịch sử của địa phương và cộng đồng dân cư. | Thống nhất |
| 13 | Nội dung SGK có thể triển khai tốt với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; Hệ thống đầy đủ các học liệu bổ trợ (vở bài tập, đồ dùng học tập, học liệu điện tử) và các điều kiện dạy học khác hỗ trợ đắc lực cho học sinh học tập hiệu quả. | Thống nhất |
| 14 | Cấu trúc SGK có tính mở, tạo điều kiện để địa phương, nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục **2** buổi/ngày hoặc 1 buổi/ngày. | Bổ sung cấu trúc, nội dung SGK có tính mở tạo cơ hội để nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên bổ sung, điều chỉnh những nội dung và hoạt động giáo dục thích hợp, sát với thực tế của địa phương. |
| 15 | Nội dung SGK giúp nhà trường và giáo viên tự chủ, sáng tạo trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục. | Thống nhất |

*Tổng cộng có 04 tiêu chuẩn và 15tiêu chí.*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Lệ Nương**